TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST
Ngày: 30/10/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Long và bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Lữ Thu Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/10/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 01/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST - HS ngày 16/10/2025 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1976 tại xã B, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn D, xã B, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị L; vợ đã ly hôn: Lương Thị Ng; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/4/2011 bị TAND huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; chấp hành xong án phạt tù ngày 30/8/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/4/2025; chuyển tạm giam từ ngày 08/5/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Ngô Doãn Th (tên gọi khác: Ngô Xuân Th), sinh năm 1978. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 29/4/2025 tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phối hợp Công an xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam tuần tra phát hiện Ngô Doãn Th (tên gọi khác Ngô Xuân Th), sinh năm 1978, thường trú tại thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam đang có hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ đồ vật, tài sản có liên quan của Ngô Doãn T gồm: 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng bị nhiệt hóa một phần trên bề mặt có bám dính chất màu đen được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín có ký hiệu VV01; 01 (một) bật lửa màu đỏ và 01 (một) mảnh giấy màu trắng một mặt có ghi các dòng chữ và số KF19714514, QV19784612, LS20275353 được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín có ký hiệu VV02; 01 (một) mảnh giấy loại tờ lịch có bám dính chất bột màu trắng được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín có ký hiệu VV03; 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Sandisk Extreme 32GB đã qua sử dụng vỏ thẻ nhớ màu đỏ vàng mặt sau màu đen, thẻ nhớ sử dụng bình thường được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín có ký hiệu "T T".

Quá trình đấu tranh, Ngô Doãn T khai nhận: Khoảng hơn 05 giờ ngày 29/4/2025, T đi bộ từ thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam đến nhà bị cáo Trần Văn H tại thôn D, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam để mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, T mượn xe mô tô của H1 (là bạn xã hội của T) rồi điều khiển xe mô tô đến nhà Trần Văn H. Đến nơi, T dừng xe đứng cạnh hàng rào sắt tường bao nhà H, gọi: *"Anh H ơi"*. Khi H từ trong nhà đi ra đứng phía bên trong hàng rào sắt, T lấy từ trong người ra số tiền 500.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) đưa cho H (Ý T muốn mua của H 500.000 đồng tiền ma túy Heroine). H cầm lấy số tiền của T đưa rồi đưa lại cho T 01 gói được gói ngoài bằng tờ lịch. Biết đây là gói ma túy Heroine nên T không mở ra xem mà cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi được một đoạn, T gặp và trả xe mô tô cho H1. Sau đó, T đi bộ một mình đến khu vực nghĩa trang thuộc xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam, sử dụng hết gói ma túy vừa mua được. Khoảng 10 phút sau, T bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản, thu giữ các đồ vật, tài sản có liên quan. Ngoài ra, Ngô Doãn T khai nhận, T có ghi vào 01 tờ giấy màu trắng các dòng chữ, số KF19714514, QV19784612, LS20275353, là dãy số seri của những tờ tiền T đã sử dụng để mua ma túy của Trần Văn Hà vào sáng ngày 29/4/2025, mục đích để tìm mua vé xổ số trùng với số seri của những tờ tiền nêu trên.

Căn cứ lời khai của Ngô Doãn T, khoảng hơn 06 giờ ngày 29/4/2025; Tổ Công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam đã đến nhà ở của Trần Văn H tại thôn D, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam tiến hành triệu tập Hà để làm việc thì đã phát hiện bắt quả tang H đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng khách nhà ở của Hà. Tại mặt bàn kê trong phòng khách, nơi H đang ngồi sử dụng ma túy có 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai nhận đó là gói ma

túy loại Heroine, H cất giữ với mục đích sử dụng. Tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn H về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

** Quá trình bắt quả tang thu giữ:*

- Thu giữ tại bàn trong phòng khách nhà ở của H: 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong ký hiệu QT01. 01 mảnh giấy bạc màu trắng, một mặt đã bị nhiệt hóa một phần trên bề mặt có bám dính chất màu đen; 01 mảnh dao lam có bám dính chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu QT02. 01 bật lửa màu đỏ, được niêm phong ký hiệu QT03. 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, tên thiết bị OPPO F7, số IMEI1: 869603039974952, số IMEI2: 869603039974945, đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu QT04. Thu giữ trong túi áo khoác Trần Văn Hà đang mặc số tiền 800.000 đồng, gồm 02 tờ tiền đều có mệnh giá 200.000 đồng, có các số seri lần lượt là QV19784612, KF19714514; 03 tờ tiền đều có mệnh giá 100.000 đồng có số seri lần lượt là BC21850074, JO17816698, LS20275353 và 02 tờ tiền đều có mệnh giá 50.000 đồng có số seri lần lượt YE17920939, YH23305254, được niêm phong ký hiệu QT05.

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn H tại thôn D, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét thu giữ:

- Thu giữ tại ghế sa lông, kê gần cửa ra vào bên phải của phòng khách nhà ở của H theo hướng nhìn từ trong ra ngoài: 01 (một) ví giả da màu đen đã cũ được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín có ký hiệu KX01 bên trong đựng số tiền 2.890.000 đồng gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 06 (sáu) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng; 10 (mười) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng; 02 (hai) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín ký hiệu KX02. 01 (một) tờ lịch ngày bị rách góc phía trên bên trái, mặt dưới in số 21 màu xanh, số 24 màu đỏ và một số chữ ký tự khác trong túi quần dài bên phải phía trước của Trần Văn Hà được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín ký hiệu KX03. 02 (hai) đoạn giấy vệ sinh màu trắng, bị nhàu được bỏ trong phong bì niêm phong dán kín ký hiệu KX04.

- Thu giữ tại cánh tủ lạnh ngăn mát trong gian bếp thông với phòng ngủ: 04 (bốn) chai nhựa, có đậy nắp, bên trong mỗi chai đựng dung dịch màu hồng đỏ; 01 (một) lọ T tinh, đậy nắp cao su, bên trong đựng dung dịch màu hồng tím, được bỏ trong hộp bìa cứng niêm phong dán kín ký hiệu KX05.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ mẫu nước tiểu của Ngô Doãn T và Trần Văn H, được niêm phong ký hiệu NT01, NT02.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định chất bột màu trắng dạng cục niêm phong ký hiệu QT01 để xác định loại, khối lượng, chất ma túy; giám định mảnh giấy bạc, mảnh dao lam niêm phong ký hiệu QT02 để xác định có bám dính chất ma túy không,

loại, khối lượng chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 273/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam (nay là tỉnh Ninh Bình), kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,404gam (Không phẩy bốn trăm linh bốn gam) loại: Heroine (Heroin).*

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình bị nhiệt hóa một phần; 01 mảnh lưỡi dao lam màu trắng trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Heroine (Heroin)".

Ngày 06/5/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định mẫu nước tiểu thu giữ của Ngô Doãn T, Trần Văn H, được niêm phong ký hiệu NT01, NT02. Tại Bản Kết luận giám định số 274/KL-KTHS, ngày 06/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *"Tìm thấy chất Morphine, Codeine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT01, NT02 gửi giám định".*

Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định ADN để xác định trên các mẫu niêm phong ký hiệu VV01, VV03 có ADN của Trần Văn H không. Tại Bản Kết luận giám định số 3524/KL-KTHS, ngày 07/5/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:*"- Không đủ cơ sở để xác định trên mảnh giấy bạc (ký hiệu VV01) gửi giám định có bám dính ADN của Trần Văn H hay không do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém.*

- Trên mảnh giấy (ký hiệu VV03) gửi giám định có bám dính ADN của Trần Văn H.

- Lưu kiểu gen (theo bộ kít Globalfiler) của Trần Văn H tại Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an".

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã trưng cầu Viện khoa học hình sự, Bộ Công an giám định chất ma túy đối với 04 chai nhựa có nắp đậy đựng dung dịch màu hồng, 01 lọ thủy tinh có nắp đậy đựng dung dịch màu hồng tím, được niêm phong ký hiệu KX05. Tại Bản Kết luận giám định số 3525/KL-KTHS ngày 07/5/2025 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận:

"- Chất lỏng trong các chai ký hiệu M1, M3, M5 gửi giám định là dung dịch Methadone. Thể tích chất lỏng, nồng độ Methadone, khối lượng Methadone trong các chai như sau:

Chai ký hiệu	*Thể tích mL*	*Nồng độ Methadone (mg/mL)*	*Khối lượng Methadone (gam)*
M1	*250,0*	*0,1*	*0,025*
M3	*120,0*	*2,6*	*0,312*
M5	*15,0*	*1,2*	*0,018*

- Tìm thấy chất ma túy Phenobarbital trong mẫu chất lỏng đựng trong chai ký hiệu M4 gửi giám định. Thể tích chất lỏng: 90,0ml; nồng độ Phenobarbital: 30,9mg/ml; khối lượng Phenobarbital 2,781 gam.

- Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu chất lỏng đựng trong chai ký hiệu M2 gửi giám định. Thể tích chất lỏng là 170,0ml".

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã ra Văn bản trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định kỹ thuật số và điện tử đối với chiến điện thoại di động đã thu giữ của Trần Văn H để trích xuất phục hồi dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn điện thoại, tin nhắn ứng dụng Zalo, Messenger, Telegram trong thời gian từ ngày 26/4/2025 đến ngày 29/4/2025; Tại bản Kết luận giám định số 458/KL-KTS ngày 01/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: *"Tìm thấy 06 tin nhắn SMS/MMS, 0 tin nhắn Zalo, 0 tin nhắn facebook messengeer, 0 tin nhắn Telegram, 97 cuộc gọi từ sim trong thời gian từ ngày 26/4/2025 đến ngày 29/4/2025"*. Kèm theo Kết luận giám định số 458/KL-KTS ngày 01/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên là 01 USB lưu 01 file dung lượng 13,6KB. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khai thác dữ liệu trong USB, kết quả không phát hiện thông tin, nội dung có liên quan đến vụ án.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã ra Văn bản trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định dữ liệu điện tử đối với 02 tệp video thu giữ trong thẻ nhớ của Ngô Doãn T tự giác giao nộp để xác định có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không. Tại bản Kết luận giám định số 460/KL-KTHS ngày 02/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: *"Không phát hiện thấy dấu hiệu bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 file (hai) video trong mẫu niêm phong ký hiệu "T T" gửi giám định."*.

Quá trình điều tra, Trần Văn H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện bắt quả tang vào ngày 29/4/2025 nhưng không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho T vào sáng ngày 29/4/2025.

Tại Cáo trạng số 42/CT - VKS - MT ngày 30/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Ninh Bình đã truy tố Trần Văn H, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Ninh Bình đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Trần Văn Hà phạm các tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt của 02

tội từ 05 năm tù đến 06 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; phạt bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng sung ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật. Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 02 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy loại tờ lịch, 01 mảnh dao lam, 01 mảnh giấy màu trắng một mặt có ghi các dòng chữ và số KF19714514, QV19784612, LS20275353, 01 tờ lịch ngày bị rách góc trên bên trái, 01 ví giả da màu đen. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000 đồng trong tổng số 3.690.000 đồng đã thu giữ của bị cáo H. Trả lại bị cáo Trần Văn H 3.190.000 đồng còn lại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO nhưng tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép ma túy Heroine cho Ngô Doãn T và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng như nội dung vụ án đã nêu ở trên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam nay là Công an tỉnh Ninh Bình; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh:

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của bị cáo Trần Văn H bị lực lượng Công an bắt quả tang vào sáng ngày 29/4/2025, tại nơi ở của H tại thôn D, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình); số lượng và loại ma túy bị thu giữ gồm: 0,404 gam ma túy Heroine; 0,355 gam ma túy Methadone và 2,781 gam ma túy Phenobarbital. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều luật của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng các chất ma túy Heroine, Methadone, Phenobarbital được tính như sau: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của từng chất ma

túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

- Tỷ lệ % của ma túy loại Heroine so với mức tối thiểu đối với ma túy Heroine quy định tại khoản 2 Điều 249 BLHS: 0,404gam/05 gam x 100 = 8,08%.

- Tỷ lệ % của ma túy loại Methadone so với mức tối thiểu đối với ma túy Methadone quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS: 0,335gam/20gam x 100 = 1,675%.

- Tỷ lệ % của ma túy loại Phenobarbital so với mức tối thiểu đối với ma túy Phenobarbital quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS: 2,781gam/20gam x 100 = 13,905%.

Tổng tỷ lệ % về khối lượng của 03 chất ma túy Heroine, Methadone, Phenobarbital (23,66%) so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp nhỏ hơn 100%. Do vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho Ngô Doãn T vào sáng ngày 29/4/2025; Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo Trần Văn H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; lý do bị cáo nhận tội là mong muốn được giảm nhẹ hình phạt do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định sáng ngày 29/4/2025, tại thôn D, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Trần Văn H đã bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Ngô Doãn T (tên gọi khác là Ngô Xuân T) với số tiền 500.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Trần Văn H đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nay lại phạm tội về ma túy do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc bị cáo thành khẩn nhận tội và ăn năn hối cải; cũng như xét đến nhân thân, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, mua bán; hoàn cảnh gia đình của bị cáo cũng như thời điểm bị cáo phạm tội (ngày 29/4/2025) để áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 từ đó quyết định mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" của bị cáo có tính chất vụ lợi nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 mảnh giấy bạc màu trắng bị nhiệt hóa một phần trên bề mặt có bám dính chất màu đen, 02 bật lửa màu đỏ; 01 mảnh giấy loại tờ lịch có bám dính chất bột màu trắng; 01 mảnh dao lam có bám dính chất bột màu trắng là những đồ vật mà bị cáo H và đối tượng T dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy; xét thấy không có giá trị sử dụng do vậy tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mảnh giấy màu trắng một mặt có ghi các dòng chữ và số KF19714514, QV19784612, LS20275353 thu giữ của đối tượng T; 01 tờ lịch ngày bị rách góc trên bên trái thu giữ khi khám xét nhà bị cáo H; xét thấy không có giá trị sử dụng do vậy tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví giả da màu đen thu giữ của bị cáo Trần Văn H do H không đề nghị lấy lại; xét không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.690.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trần Văn H, quá trình điều tra xác định trong tổng số 3.690.000 đồng thì có 500.000 đồng là tiền do H bán ma túy cho T mà có do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 3.190.000 đồng còn lại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là tài sản của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Đối với 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Sandisk Extreme 32GB đã qua sử dụng là vật lưu lại chứng cứ điện tử chứng minh hành vi phạm tội của Trần Văn H đã được thống kê, đánh số bút lục và lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi khám xét tại nơi ở của bị cáo H; căn cứ cáo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với hành vi mua ma túy Heroine để sử dụng của Ngô Doãn T. Xét thấy T đã sử dụng hết số ma túy mua được nên không có cơ sở để xác định khối lượng chất ma túy T đã tàng trữ. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình không xử lý T về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* mà đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Doãn T về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm các tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; **03** (ba) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 29/04/2025).

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền sung ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Trần Văn H số tiền 5.000.000 đồng về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền phạt tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 273/KTHS ký hiệu QT01 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 hộp giấy được niêm phong có số 3525/KL-KTHS của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh dao lam được đựng trong phong bì niêm phong có số 273/KTHS ký hiệu QT02 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy và phần mẫu tế bào của bị cáo Trần Văn Hà còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có ghi 268PC04/287 mặt sau có dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng một mặt có ghi các dòng chữ và số KF19714514, QV19784612, LS20275353; 1 ví giả da màu đen; 02 chiếc bật lửa; 01 tờ lịch ngày bị rách góc trên bên trái; 02 đoạn giấy vệ sinh màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000 đồng trong tổng số 3.690.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trần Văn H.

Trả lại bị cáo Trần Văn H 3.190.000 đồng còn lại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO nhưng tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại lắp trong máy điện thoại.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực x – Ninh Bình và Ủy nhiệm chi số 351 ngày 22/10/2025 của Công an tỉnh Ninh Bình.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn Hà phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực x, tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực x - Ninh Bình;
- UBND xã B, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)